TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Giá lúa gạo hôm nay 3/8: Xuất khẩu giữ đà phục hồi

07:57 03/08/2026

Giá gạo hôm nay (3/8) tiếp tục ổn định trên cả thị trường nội địa và xuất khẩu. Trong khi giá gạo nguyên liệu tại Đồng bằng sông Cửu Long duy trì mặt bằng cao, xuất khẩu gạo Việt Nam ghi nhận tín hiệu tích cực với hơn 5,3 triệu tấn được xuất khẩu từ đầu năm, kim ngạch vượt 2,5 tỷ USD.

Giá gạo hôm nay ổn định, nguyên liệu giữ mặt bằng cao

Theo cập nhật từ Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang, thị trường lúa gạo trong nước tiếp tục duy trì trạng thái ổn định.

Đối với gạo nguyên liệu xuất khẩu, gạo IR 50404 được giao dịch ở mức 9.700 - 9.800 đồng/kg. Gạo CL 555 dao động từ 9.800 - 9.900 đồng/kg, trong khi OM 5451 giữ mức 9.300 - 9.400 đồng/kg.

Gạo OM 18 được thu mua ở mức 8.700 - 8.850 đồng/kg, còn Đài Thơm 8 dao động từ 9.200 - 9.400 đồng/kg.

Ở nhóm gạo chất lượng trung bình, OM 380 và Sóc Thơm cùng được giao dịch trong khoảng 7.500 - 7.600 đồng/kg.

Đối với phụ phẩm, giá tấm thơm hiện dao động từ 8.550 - 8.700 đồng/kg, trong khi giá cám giữ ở mức 7.850 - 8.000 đồng/kg.

Theo các doanh nghiệp kinh doanh lúa gạo, giao dịch trên thị trường diễn ra khá ổn định khi nguồn cung đáp ứng tốt nhu cầu chế biến và xuất khẩu.

Giá gạo bán lẻ và lúa tươi ít biến động

Tại các chợ truyền thống, giá gạo bán lẻ nhìn chung không có nhiều thay đổi.

Gạo Nàng Nhen tiếp tục là loại có giá cao nhất, ở mức khoảng 28.000 đồng/kg.

Gạo Hương Lài được bán với giá khoảng 22.000 đồng/kg. Gạo thơm Thái hạt dài dao động từ 20.000 - 22.000 đồng/kg, trong khi gạo Nàng Hoa giữ ở mức 21.000

đồng/kg.



(Ảnh: Internet)

Gạo Jasmine được giao dịch trong khoảng 13.000 - 20.500 đồng/kg. Gạo Đài Thơm dao động từ 15.000 - 16.000 đồng/kg.

Đối với gạo trắng thông dụng, giá phổ biến khoảng 16.000 đồng/kg, còn gạo thường dao động từ 12.000 - 15.000 đồng/kg.

Ở phân khúc nếp, thị trường tiếp tục ổn định. Nếp IR 4625 khô giữ mức 9.500 - 9.700 đồng/kg, nếp tươi dao động từ 7.300 - 7.500 đồng/kg, còn nếp 3 tháng khô ở mức 9.600 - 9.700 đồng/kg.

Đối với lúa tươi, lúa IR 50404 được thu mua từ 5.400 - 6.500 đồng/kg. Lúa Đài Thơm 8 dao động từ 6.000 - 7.100 đồng/kg, OM 5451 ở mức 5.400 - 6.900 đồng/kg và OM 18 từ 6.200 - 7.100 đồng/kg.

Giá gạo xuất khẩu đi ngang, Việt Nam xuất hơn 5,3 triệu tấn

Trên thị trường quốc tế, giá gạo xuất khẩu của Việt Nam tiếp tục ổn định.

Theo Hiệp hội Lương thực Việt Nam, gạo thơm 5% tấm hiện được chào bán ở mức 455 - 459 USD/tấn.

Gạo 100% tấm dao động từ 359 - 363 USD/tấn, trong khi gạo Jasmine được giao dịch ở mức 546 - 550 USD/tấn.

So với các nước xuất khẩu lớn trong khu vực, giá gạo 5% tấm của Thái Lan cũng ở mức 455 - 459 USD/tấn, còn gạo 100% tấm dao động từ 382 - 386 USD/tấn.

Tại Ấn Độ, gạo 5% tấm được chào bán ở mức 363 - 367 USD/tấn và gạo 100% tấm dao động từ 290 - 294 USD/tấn.

Theo Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Công Thương, trong nửa đầu tháng 7/2026, Việt Nam xuất khẩu khoảng 274.749 tấn gạo, đạt kim ngạch gần 137,7 triệu USD.

Lũy kế từ đầu năm đến ngày 15/7, lượng gạo xuất khẩu đạt khoảng 5,3 triệu tấn, mang về hơn 2,5 tỷ USD. Giá xuất khẩu bình quân đạt khoảng 475,6 USD/tấn, cao hơn mức bình quân của 6 tháng đầu năm, cho thấy thị trường đang dần phục hồi sau giai đoạn giảm sâu.

Philippines tiếp tục là thị trường tiêu thụ lớn nhất của gạo Việt Nam với khoảng 2,3 triệu tấn trong 6 tháng đầu năm, đạt kim ngạch hơn 1 tỷ USD và chiếm khoảng 45% tổng lượng xuất khẩu.

Trung Quốc đứng thứ hai khi nhập khẩu khoảng 1 triệu tấn gạo Việt Nam, đạt giá trị khoảng 530 triệu USD, tương đương 20% tổng kim ngạch xuất khẩu.

Theo các chuyên gia, nhu cầu nhập khẩu ổn định từ các thị trường châu Á cùng xu hướng phục hồi của giá gạo thế giới sẽ tiếp tục là yếu tố hỗ trợ hoạt động xuất khẩu gạo Việt Nam trong những tháng cuối năm.

Phương Thảo *(t/h)*